

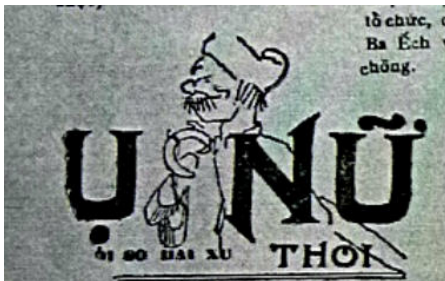
# Đi Tìm Góc Gác Lý Toét, Xã Xệ

Phạm Thảo Nguyên

Người ta biết nhiều đến Nhất Linh như một nhà văn thủ lĩnh nhóm Tự Lực Văn đoàn, người đã cùng các bạn văn tạo ra một cuộc cách mạng trong văn chương và ngôn ngữ Việt Nam những năm 30 của thế kỷ trước, mà ảnh hưởng còn sâu rộng cho tới bây giờ. Nhưng có lẽ ít người biết hơn, tờ tuần báo mà ông làm làm chủ bút, tờ Phong Hoá (và hậu thân của nó là tờ Ngày Nay), nơi quy tụ các cây bút của TLVD và bè bạn, cũng là tờ báo trào phúng đầu tiên của nước ta. Mục đích này của báo được quảng bá lần đầu trong Phong Hoá số 13 (số cuối cùng do ông Phạm Hữu Ninh, người sáng lập báo điều khiển, sau đó bán lại cho Nhất Linh) : Bàn một cách vui về các vấn đề cần thiết - Xã hội, chính trị, kinh tế - nói rõ về hiện tình trong nước.

Hai "nhân vật" chủ chốt của biếm hoạ Việt Nam chính cũng được sinh ra trên các trang báo Phong Hoá và từ đó đi vào văn học, vào đời sống thường ngày của người Việt : Lý Toét và Xã Xệ. Nhất Linh, dưới tên hoạ sĩ Đông Sơn, chính là cha đẻ của Lý Toét. Nhân kỉ niệm lần thứ 49 ngày ông qua đời (7.7.1963 - 7.7.2012), Diễn Đàn trân trọng giới thiệu với bạn đọc bài biên khảo dưới đây của tác giả Phạm Thảo Nguyên, cùng với bài của Nguyễn Tường Thiết về cái chết của ông và của Thái Kim Lan, hồi ức về cuộc tiễn đưa nhà văn của nhân dân Huế.

Hoạ sĩ Đông Sơn vẽ ra Lý Toét vào đầu thập niên 1930, và tờ báo đầu tiên đăng tranh Lý Toét, là Phong Hóa. Đó là hai điểm chính, về cụ Lý được dân chúng yêu chuộng đặc biệt từ gần tám chục năm nay. Tìm đọc lại báo Ngày Nay Xuân 1940, cũ, mới biết Nhất Linh có giải thích rõ ràng chi tiết về lý lịch của cụ, trong bài viết "Lịch sử Lý Toét...", Báo Xuân Ngày Nay 1940, tóm tắt như sau: Tên Lý Toét ra đời trước, rồi hình người Lý Toét mới ra đời sau. Năm 1930, trong báo Tứ Dân, người đề ra "tên-Lý Toét" lại là Tú Mỡ Hồ Trọng Hiếu (chuyên viên thơ trào phúng của Tự Lực Văn Đoàn), từ "đề ra" sáng tác bởi Nhất Linh. Hoạ sĩ Đông Sơn và bà Phụ Nữ Thời Đàm đề ra "hình-Lý Toét" sau. Sự tích là: Đông Sơn một hôm đang xem báo Phụ Nữ, vẽ nghịch một người nhà quê, thấy hay hay nên xé ra vớt vào ô kéo, chưa biết để làm gì. "Quý vị ơi! Nhìn hình dưới đây đi! Nó đấy, chính nó đấy, mảnh giấy nhật trình có chân dung "thủy tổ" của tất cả các Lý Toét sau này đấy!":



Đúng là không có bà Phụ Nữ Thời Đàm thì không có Lý Toét, Nhất Linh nói chí lý thật! Trên bức hình đó Lý Toét trẻ hơn sau này nhiều, đã được mặc áo dài khăn đóng, như mọi cụ già thời đó. Lại có đủ cả râu ria, búi tóc, cụ xách thêm đôi dép da gia đình và cặp cái ô đen: Cá tính được định hình. Cụ thường xách dép lên, đi đất, vì ngại chóng hồng đôi dép cũ. Cái ô cũng ít khi mở ra, cụ để dành đánh chó và đeo lên vai cho oai. Nhưng chúng cũng làm khổ cụ, vì cứ bị tụi trộm nhỏ nhít đặt vào tầm ngắm, quấy phá luôn luôn. Nào dép, nào ô, nào khăn cứ bị trộm rình!

Chắc các bạn còn nhớ: Bắt đầu từ Phong Hóa số 14, ra ngày 2 tháng 9-1932 chủ bút mới là Nguyễn Tường Tam. Cùng các em là Hoàng Đạo Nguyễn Tường Long và các bạn như Tú Mỡ Hồ Trọng Hiếu, Khải Hưng Trần Khánh Giu... mới phụ trách tờ Phong Hóa.



Nguyễn văn Lý Toét là người Việt Nam.

Ngay trong số 14 này, ta bắt gặp Đông Sơn đưa hình cụ (chưa có tên) về Hà Nội trên một chuyến xe đò đông như nêm cối (hình dưới). Các bạn có nhìn thấy cụ ngồi trên mui xe ngay trên đầu tài xế đó không? Họa sĩ Đông Sơn thật hóm, giấu kỹ chẳng cho ai biết tin gì cả! Nhưng lòi đuôi!! Tuy nhiên, rất có thể chính ông cũng không biết là mình đã cho cụ về thành hôm đó, trên chiếc xe đò đó! (Mà này, nhớ ông vẽ mà không biết là có cụ trốn trên mui đó thì oan cho ông nhỉ!?)



Tới số 48, năm 1933, Phong Hwa có tranh “Lý Toét ra tỉnh” thứ nhất. Đó là lần đầu cụ Lý có đủ tên+hình, cùng cái dáng lom khom hay đặt câu hỏi lạ lùng:

Thế rồi tới Phong Hwa số 59, bức vẽ “Lý Toét ra tỉnh” thứ hai, do Đông Sơn vẽ dưới đây, (ký tên chữ nhỏ) chiếm ngay trang bìa.

Đông Sơn Nhất Linh biết rằng nhân vật này sẽ chinh phục độc giả toàn quốc! Quả như vậy, Lý Toét đã làm mưa làm gió trên văn đàn nước ta trong suốt thập niên 1930. Trước hết, về cá nhân Lý Toét, tính chất tổng quát được mọi người cùng

chấp nhận bắt thành văn, là:

Lý Toét là một ông già nhà quê, có chức phận trong làng, chức Lý trưởng, nên được gọi là Lý, mắt bị bệnh đau-mắt-hột từ bé, thành ra nó cứ kèm nhèm, như viêm vảy tây đờ, ta gọi là mắt toét. Nhập hai chữ Lý và Toét vào nhau thành tên luôn, chữ Lý Toét không phải là tên cúng cơm, bố mẹ đặt cho.

Lý Toét nghèo, sống ở thôn quê, chưa từng được thấy những thứ văn minh ngoài phố do người Pháp mang lại. Lý biết đọc chữ quốc ngữ, biết ít chữ nôm, chữ nho, nhưng không hiểu tiếng Pháp, nên có nhiều phen không thông về chữ nghĩa, nhầm chữ nọ sang chữ kia tí chút. Vì nghèo nên Lý Toét tham ăn, lại nghiện rượu, nên ích kỷ, chỉ muốn mình được phần to, thêm nữa, không hiểu gì về vệ sinh, ăn ở dơ bẩn, nên cả tin, sợ hãi đủ mọi thứ. Lý Toét rất mê tín, thờ đủ mọi loại thần thánh, từ con cóc sành trên bể nước ngoài vườn hoa, đến con hổ sống trong chuồng Vườn Bách Thú...



Lý Toét lăm bằm: Quái! người ta chôn ai mà đào dài vậy??



Vợ con ở quê rất lếch thếch. Lý Toét có một cô con gái lớn tên là Ba Vàng, cô này xưa bỏ nhà ra đi, rồi lấy tây. Thịnh thoảng cụ Lý có xuống vùng mỏ thăm con gái, báo Xuân Phong Hwa, số 85 tường thuật thế. Cô có con, thịnh thoảng con bị sài đẹn cũng mang vào bệnh viện chữa, làm cụ Lý đi tìm thăm thật khốn khổ. Phong Hwa có tranh chân dung của cô, cô mặc áo tân thời, nom cũng đẹp ra phết (khi trước còn ở dưới quê thì vẫn vận áo tứ thân).

Nhân vật ảo Lý Toét với đầy đủ tính cách như vậy, được họa sĩ Đông Sơn sáng tác ra. Nhưng cha đẻ của Lý Toét đã rất hào phóng không giữ tác phẩm cho riêng mình, mà rủ tất cả mọi người cùng tham dự vẽ Lý Toét! Do đó, cùng với Đông Sơn Nhất Linh, các họa sĩ của Phong Hwa nhảy vào vẽ Lý Toét với đầy hứng thú trong các tranh vui của báo Phong Hwa. Thế là: Cuộc Vui “Vẽ Lý Toét” bắt đầu!



Mỗi họa sĩ anh tài của Phong Hóa vẽ ra một Lý Toét dung mạo khác hẳn nhau, nhưng cùng tính cách, vẫn nhận ra được. Độc giả có thể ngắm các Lý Toét khác nhau trong hình trên của các họa sĩ Đông Sơn, Nhất Sách, Tô Tử tức Ái Mỹ Tô Ngọc Vân, Lemur tức Nguyễn Cát Tường, Bloc tức Trần Bình Lộc, Ngym tức Ngạc Mai tức Trần Quang Trân, Trần An....

Nhân vật Lý Toét với rất nhiều tranh chân dung đó, đã nổi lên vững vàng thân ái như một vì sao mới mọc trong lòng độc giả báo Phong Hóa. Sau này có thêm danh họa Nguyễn Gia Trí (lúc đó mới ra trường) tức Rigt, tức Gtri, cùng nhiều người khác, kể cả Lê Ta Thế Lữ cùng vẽ chân dung Lý Toét (vẽ chữ số thành hình cụ Lý). Nhưng ngắm tranh Lý Toét lâu, ta thấy cụ có vẻ hơi ... cô độc, thiếu bạn. Và việc phải đến, đã đến: Xã Xệ xuất hiện. Nhất Linh gọi đó là do tự nhiên phải thế. Xã Xệ là một nhân vật bằng vai phải lứa với Lý Toét. Xã Xệ béo ịt, thấp lè tè, đầu trọc lông lốc, còn độc một sợi tóc quăn xoắn ốc trên đỉnh. Hình ảnh Xã Xệ hoàn toàn đối chọi với Lý Toét gầy đét và cao lênh khênh. Xã ra đời để đấu láo với Lý, cãi chày cãi cối với Lý, chung buồn chung vui với Lý... Ngớ ngẩn, lẩn thẩn sống cuộc đời mới của dân nô lệ mất nước, dưới sự bảo hộ của mẫu quốc Phờ Lãng Xa cùng Lý.

Cha đẻ của Xã Xệ là họa sĩ Bút Sơn, từ Saigon gửi tranh vẽ ra Hà Nội. Tội nghĩ vị này là một độc giả yêu quý Phong Hóa, nên tạo ra nhân vật Xã Xệ đối kháng với Lý Toét. Ông lấy hiệu Bút Sơn để nhái Đông Sơn. Nhưng Nhất Linh đến tận khi mất, vẫn chưa biết tên thật của Bút Sơn. Trên tờ di cảo "Đời làm báo" ghi tất cả tên và bút hiệu các cộng sự viên, trong cũng như ngoài Tự Lực Văn Đoàn, Nhất Linh có hàng chữ sau: Bút Sơn ở Saigon (Người đẻ ra Xã Xệ), tên thật chưa biết. Xin ông Bút Sơn (nếu ông còn sống) hoặc các bạn, cho biết tên thật.



Hiện nay chúng tôi được biết tên thật họa sĩ Bút Sơn là Lê Minh Đức. “Theo nhà báo nhà thơ trào phúng Tú Kênh viết trên Báo Bình Minh Xuân Mậu Thân 1968 xuất bản ở Saigon thì: Vào năm 1936 báo Phong Hóa, nhóm Tự Lực Văn Đoàn, ở Hà Nội, có tổ chức cuộc thi vẽ tranh hài hước, họa sĩ chuyên vẽ tranh hài hước Bút Sơn Lê Minh Đức ở Saigon vẽ một bức tranh gửi ra Bắc dự thi” (1).

Thật ra, lần đầu tiên Xã Xệ xuất hiện trong tranh Bút Sơn là ngày 16 tháng 3 năm 1934, trên báo Phong Hóa số 89. Xã Xệ đã được đón tiếp thật nồng hậu. Xã cùng Lý lên ngay trang bìa của báo. Dưới đây là bức tranh trên Phong Hóa, Xã Xệ ra mắt toàn dân An Nam, cõi Đông Pháp, với lối lý luận hạng nhất:

Vậy là báo Phong Hóa đã tạo dựng được cặp đôi hý họa Lý Toét, Xã Xệ, mang rất nhiều “đặc tính dân tộc”, đi vào lịch sử văn học Việt Nam:



Tranh Lý Toét Xã Xệ không của riêng ai, thật là thú vị. Mỗi bức tranh có khi là một tấm, có khi là một loạt nhiều tấm như phim hoạt họa, với lời chú giải ngắn gọn hoặc vài câu thoại, chính là một câu chuyện nhỏ, nhiều khi rất thâm trầm, nhiều khi mộc mạc.... Ai có một vài ý nghĩ chủ đạo là có thể vẽ ra một tranh hay, nếu không biết vẽ thì viết thành truyện cười Lý Toét cũng không kém phần dí dỏm.

Trong khi đó, nhờ những cuộc thi tranh khôi hài của Phong Hóa, nhiều họa sĩ bên ngoài tòa soạn đã tới vẽ cho Phong Hóa như NG9, HKB, DLAN, Trần An, 2TTG, Mạnh Quỳnh.... và rất nhiều người không chuyên cũng vẽ. Thêm nữa, các họa sĩ còn mang hình ảnh Lý Toét

Xã Xệ phổ biến, nhân rộng ra khắp các báo thời bấy giờ, từ ngoài Bắc tới trong Trung, trong Nam. Họa sĩ thích vẽ, người thường thích kể chuyện, báo nào có Lý Xã thì có nhiều người đọc. Đến nỗi cặp đôi này đã trở thành những nhân vật để quảng cáo! Có những bài quảng cáo thuốc, quảng cáo rượu của Lý Toét ... đăng ngay trên Phong Hóa, Ngày Nay rất nhiều lần.

Để cạnh tranh, báo Thanh Niên số #2, ra ngày 27-1-34 cho ra đời “Xã Dù” một anh em họ hàng với Lý Toét. Nhưng tiếng tăm của Xã Dù quá lu mờ, nay không ai còn biết, nhớ đến (bài Cuộc Điểm Báo, Phong Hóa số 84). Như vậy là Đông Sơn Nhất Linh đã dựng ra được một phong trào có vô số họa sĩ trong, ngoài tòa báo, cùng độc giả “dấn thân”, đua nhau sáng tác ra vô số tranh Lý Toét Xã Xệ kể chuyện vui đùa!  
Còn gì thú vị hơn!

Từ đó, Lý Toét Xã Xệ xuất hiện đều đặn trên báo Phong Hóa và Ngày Nay, qua những truyện vui lý sự cù nhầy. Thỉnh thoảng Lý Toét có bài viết riêng như “Điều thỉnh cầu của Lý Toét”(Phong Hóa số 68), bài thơ Vợ Lý Toét Khuyên Chồng, trong mục Dòng Nước Ngược, thơ trào phúng của Tú Mỡ, rồi Lý Toét Trả Lời, Lý Sự Cùn viết... Lâu lâu báo có đăng Lý Toét Phú, Xã Xệ Phú, Ván Cờ Lý Toét, cả Văn Tế Lý Toét (của Đỗ Đức Thu, làm trước, phòng khi...), ...Nhưng nhiều nhất, được chú ý nhất, vẫn là những bức tranh Lý Toét Xã Xệ, với những cảnh trông thấy, gặp thấy trên tinh. Có nhiều kỳ báo Phong Hóa, Ngày Nay có cả năm, bảy tranh Lý Xã trên cùng một số báo. Tranh nào cũng kể những chuyện ngây ngô, những suy nghĩ, suy luận chéo cẳng



ÔNG AN — Anh bị phạt ba tháng tù vì anh gửi thư bằng tem đã đóng dấu, vậy anh nói sao?

LÝ TOÉT — Bẩm ngài xét cho chữ lần nào, con nhận được thư của cái Ba Vành gửi về là cũng thấy tem có đóng dấu.

ngỗng, những hiểu lầm về ngôn ngữ tây ta tàu... Những câu chuyện vui vu vơ, vô tội này, ngày một lan rộng, ngày một thu hút. Những tính tình xấu xí, gàn bướng, cù nhầy, đáng cười... của người đời được diễn tả, phô bày dưới hình thức khôi hài rất duyên, rất khéo... Trong đó, Lý, Xã rất “nghệ”, với những phản ứng không giống ai, diễn tả được biết bao khía cạnh khác nhau của cuộc sống.... Quý vị độc giả đừng tưởng hai cụ nhà quê này luôn luôn khù khờ, trái lại, có khi rất láu đay! Và trong nhiều tranh các cụ lý luận hay đáo đê! mời các bạn xem tranh Lý toét trả lời quan tòa tây:

Khi Lý Toét phải ra tòa trả lời tội gửi thư với tem đã đóng dấu. Cụ Lý trả lời: “Lần nào nhận thư của con gái, là cô Ba Vành, gửi về cũng thấy tem đã đóng dấu”.

Đúng quá chứ!



Cặp bài trùng Lý Xã của Phong Hóa Ngày Nay dần dần trở nên vô cùng nổi tiếng, được sự ủng hộ triệt để của quốc dân, từ trẻ con tới người lớn. Người coi tranh, mê tranh mỗi ngày một nhiều, tạo ra một hiện tượng xã hội chưa từng có. Năm 1933, Georges Mignon, trong Nụ Cười Tân Á, khen ngợi Lý Toét của Phong Hóa (2). Và năm 2007, tại Mỹ có bài nghiên cứu của George Dutton: Lý Toét in the City (3),... Còn ở Việt Nam thì tới ngày nay vẫn có lai rai bài viết, khảo cứu, kịch, chèo... về Lý Toét.

Rõ ràng từ 1932 tới cuối năm 1940, tranh Lý Toét là những cú đâm xâm vào đời sống văn minh mới, do “mẫu quốc” mang tới, của hai cụ nhà quê cổ hủ “đậm đặc dân tộc tính”... Đó cũng là lúc dân ta đang gặp phải cái “chạm trán tóe lửa” của hai nền văn hóa Đông Tây. Như bà văn sĩ Pearl Buck (giải thưởng Nobel về văn chương 1938) trong truyện ngắn ‘Bà Mẹ Già’, Huyền Hà dịch, Ngày Nay số 200, 1940, kể chuyện bên Tàu: Cô con dâu đi du học về, trong bữa cơm đại gia đình, đã: “hét inh lên vì sợ, khi thấy bà cụ mẹ chồng đưa đôi đũa đã liếm nghiêm chỉnh thật sạch trước, chọc vào đĩa thức ăn chung của cả nhà”.

Đồng thời trong những bức tranh nhỏ Lý Xã, các ý tưởng được đào sâu dần, nói lên được nhiều điều muốn nói. Người đọc ngày một thấm thía về thân phận người dân nhược tiểu mất nước, khi đa số dân chúng còn chưa được giáo dục, vô kỷ luật, hay sợ hãi, mê tín, và cam chịu tủ nhục dưới ách nô lệ của Pháp. Những bức tranh hý họa nhẹ nhàng hóm hỉnh đó phơi bày dần dần những thói hư tật xấu của dân ta. Có người cho rằng báo PH NN đã bôi xấu người nhà quê! Không! ta phải hiểu rằng nếu dân ta còn nghèo đói, vô học, sống khổ sở như thế, chịu bao nhiêu bóc lột đè nén như thế, thì lẽ dĩ nhiên hủ lậu mê tín phải sinh ra tham lam, ích kỷ, ... Nhưng tới đó thì chúng ta phải tự hỏi: “Phải làm gì đây?” Đó là chủ ý của Tự Lực Văn Đoàn: dùng văn chương, báo chí để vận động cải tạo xã hội. Trong bài Trả lời Tân Xã Hội, Hoàng Đạo viết trên Ngày Nay số 30, năm 1936: “Ông sẽ phải công nhận như chúng tôi, là dân chúng - hầu hết là dân quê - chỉ biết mình khổ cực, đói rét, chứ chưa biết đường tự bệnh vực lấy mình. Vậy công việc tối quan trọng của ta, của chúng tôi, của ông, là làm thế nào cho họ hiểu hết quyền lợi nghĩa vụ của họ. Công cuộc to tát không phải một ngày mà nên: công cuộc ấy có thành cũng nhờ một phần lớn ở sự tự do báo chí và tự do kết đoàn”(4).

Thực vậy, muốn dân chúng hiểu nghĩa vụ và quyền lợi của họ, thì việc đầu tiên là phải thu hút dân chúng bằng báo chí, phải tìm cách làm dân muốn nghe, thích nghe ta nói. Vậy trước hết, hãy xét lại chính mình. Hẳn trước khi thành người thành thị, ai chẳng có gốc gác nhà quê, không là ta, thì bố mẹ ông bà...ta, đã từng ngớ ngẩn “nhà quê lên tỉnh” như thế. Mà người Việt nào cũng có quê, như Nguyễn Trãi quê Nhị Khê, Nguyễn Du quê Tiên Điền, Hồ Xuân Hương quê Nghi Tàm, Cao Bá Quát quê Phú Thụ... Mò mả các cụ tổ tiên chúng ta đều còn ngay ở giữa những cánh đồng lúa lầy lội đó, chứ đâu? Mà cũng những nơi nhà quê đó, có kho tàng vốn cổ ai cũng say mê, đó là những tranh khôi hài, các chuyện cười, chuyện diễu, chuyện tiếu lâm, phóng đại, nói khoác... Chuyện được truyền khẩu từ ngàn xưa, từ các bác dân quê như Ba Giai, Tú Xuất ngoài Bắc, tới bác Ba Phi trong Nam, cùng các vị trí thức không theo lối quan trường như các Trạng, Trạng Quỳnh, Trạng Lợn,... rất nhiều. Những chuyện đối đáp với sứ Tàu của các vị thiền sư từ hơn nghìn năm trước, hay giai thoại những câu đối đáp giữa Chiêu Hồ, Hồ Xuân Hương ai mà chẳng mê. Và các tranh cổ ngữ nghĩnh được bán trong những phiên chợ quê, chợ Tết, như Đám cưới chuột, Vinh quy, Đánh ghen, Hứng dừa ... của làng Đông Hồ, ai mà chẳng thích? Ta hãy ngắm lại hai tấm tranh Đông Hồ dưới đây:



Đám cưới chuột



Đánh ghen

Trong khi đó, người đầu đàn của Tự Lực văn đoàn Nhất Linh Đông Sơn là một họa sĩ. Các thành viên khác như Thế Lữ, Khái Hưng, Hoàng Đạo, Thạch Lam... cũng có thú vẽ tranh không phải thường. (Nếu bạn đọc tinh ý thỉnh thoảng có thể bắt gặp trong Phong Hóa hoặc Ngày Nay những bức vẽ rất đẹp ký tên Khái Hưng, Tú Ly, ... Đặc biệt, Ngày Nay số 198, xuân 1940, có in tranh vẽ của nhiều thành viên Tự Lực Văn Đoàn: Khái Hưng, Tú Mỡ, Thế Lữ, Hoàng Đạo, Thạch Lam). ... Với tinh thần mỹ thuật từ bản chất của ban biên tập như thế, hai báo Phong Hóa, Ngày Nay sử dụng tranh ảnh trang trí rất nhiều, luôn luôn có họa sĩ nhà nghề làm việc minh họa. Những họa sĩ lớp mới này được học rất bài bản, họ học được kỹ thuật hội họa Tây phương tại trường Mỹ Thuật Đông Dương tại Hà Nội (Khóa đầu của trường tốt nghiệp năm 1930). Vì vậy, họ sử dụng rất thông thạo kỹ thuật hý họa kiểu tây phương, để đùa rỡ các ông dân biểu, các quan thượng thư ... với mục đích sửa lưng các ông, xin các ông nhớ đến dân đến nước, và làm cho công chúng hiểu đời sống chính trị hơn... Những năm sau có thêm Bang Bạnh và Ba Ếch trong thế giới hoạt kê đó, giúp các họa sĩ tạo được nhiều màu sắc, nhiều khía cạnh sâu xa hơn trước. Tuy nhiên, hai nhân vật này không được yêu thích bằng Lý Xã.

Cũng với lý tưởng làm thay đổi bộ mặt xã hội, dân sinh, TLVĐ và các họa sĩ, kiến trúc sư đã giới thiệu cách sống mới hợp vệ sinh, kiểu nhà mới Ánh Sáng và nhất là việc sáng tác áo dài kiểu mới Lemur cho phụ nữ, một thành công vang dội, tới ngày nay “áo dài” còn chịu nhiều ảnh hưởng. Trong khi đó Tú Ly Hoàng Đạo viết hàng loạt bài trên Phong Hóa Ngày Nay như Trước Vành Móng Ngựa, Bùn Lầy Nước Động, Công Dân Giáo Dục, Có Cứng Mới Đứng Đầu Gió (ký tên Tường Vân),... kể chuyện trong tòa án, giải nghĩa nhiệm vụ công dân, chỉ dẫn cho dân chúng về pháp luật, để họ hiểu và biết cách sống, cách cư xử cho khỏi bị ép buộc vô lý, và cũng đề tở báo mưu tính những cải cách về xã hội. (Trong bài viết ngắn này, chúng tôi không nói tới sự nghiệp văn chương lừng lẫy của các văn hào, thi bá, thành viên Tự Lực Văn Đoàn, mà chỉ xin nhắc thêm rằng các tiểu thuyết, thơ mới, kịch nói... của các vị, đã làm say mê bao thế hệ người Việt, đã thay đổi cách viết, cách sử dụng chữ Việt, văn chương Việt, đã trợ giúp rất nhiều cho công việc cải tạo xã hội về mọi mặt).

Ngắm lại những bức tranh Lý Toét thật lý thú, báo Phong Hóa Ngày Nay có khá nhiều: gần 1000 tấm. Hai khía cạnh mỹ thuật và khôi hài, đã trộn vào nhau rất ăn ý. Chúng là một sáng tạo tài tình gồm cả đông lẫn tây, cả xưa lẫn nay, trong suốt một thập niên đã nở rộ đến không ngờ: Phong Hóa và Ngày Nay càng ngày càng đông người đọc, đã trở thành một tờ báo không đối thủ trong làng báo lúc đó, mà cũng có lẽ cả lịch sử báo chí Việt Nam xưa nay. Có lần tờ báo Xuân Phong Hóa đã phải xuất bản lần thứ hai, vì nhu cầu bạn đọc. Trong tinh thần phản đối Khổng giáo lỗi thời hành hạ con người, đã phá thái độ phong kiến quan lại cũ, chế diễu lòng mê tín ngu muội, tố cáo sưu cao thuế nặng của tờ báo, những tấm tranh bé nhỏ đã đựng được tới rất nhiều vấn đề, rất nhiều hủ tục, thói xấu, đã phá bót “những ý kiến cổ hủ, nó làm mờ mịt khối óc người ta” Riêng những vấn đề xã hội, chính trị thực sự, chỉ được nói đến một cách rất nhẹ nhàng, chúng được giấu rất kỹ để tránh kiểm duyệt rất khắt khe của thực dân Pháp.... Tuy vậy, ngày 31 tháng 5 năm 1935, Phong Hóa đã bị Thống sứ Bắc Kỳ đình bản ba tháng. (Tới nay, không ai biết tại sao báo bị đóng cửa. Có người cho là do loạt bài “Thần thoại tân thời” Hậu Tây Du Ký nói động đến Phạm Quỳnh, Nguyễn Tiến Lãng của triều đình Huế... có người cho là do bài phóng sự sắc bén về Hoàng Trọng Phu... đều do Hoàng Đạo viết. Tất cả chỉ là phỏng đoán, theo cuốn Tiếng Cười của Tú Mỡ, (Vu Gia, cuốn Hoàng Đạo, nhà báo, nhà văn, (6)). Theo Martina



CƠN LY TOÉT — A ha! Tam anh chiến nhất Bô.

Nguyễn Thục Nhi: “Do cả hai điều trên”, trong hồ sơ của phòng nhì Pháp: việc đóng cửa ba tháng báo Phong Hóa là do báo này đã chế giễu các quan lại An Nam.

Ngày 5-6-1936, Phong Hóa số 190 đăng một tranh Lý Toét vẽ nhái theo chuyện “Tam anh chiến Lã Bố” của Tam Quốc Chí, rất đẹp, không có chữ ký họa sĩ. Ngắm nét bút đặc biệt sống động, ta có thể nhận ra họa sĩ vẽ tranh là Tô Tử tức Tô Ngọc Vân, một trong những họa sĩ chính của Phong Hóa thời đó. Theo thông lệ, các tranh khôi hài thường được mang ra bàn luận trong giờ làm việc chung của cả tòa soạn. Một bức tranh nhiều ẩn ý sâu xa, mà không ký tên tác giả chắc là do sự góp ý của nhiều thành viên tòa soạn.



Theo sách Tam Quốc Chí, vào đầu công nguyên ba nước Ngụy, Thục, Ngô chia nhau nước Tàu, tranh giành quyền lực, gây chiến tranh dài cả trăm năm. Trong một trận đánh quyết liệt, tam anh, Lưu Bị, Quan Vũ và Trương Phi, nước Thục, cùng nhau vây đánh Lã Bố, nước Ngụy. Lã Bố tuy là đại tướng nổi tiếng vô địch, nhưng mãnh hổ nan địch quần hồ, đã thua. Truyện này rất phổ thông ở Việt Nam, trước đây gần như ai cũng biết. Trong các buổi diễn tuồng cổ, màn này thường được trình bày rất sôi nổi, các diễn viên hóa trang kiểu xưa, mặt mày tô màu xanh đỏ rực rỡ, áo mũ tuồng lộng lẫy xênh xang, biểu diễn múa võ cao cường, trong tiếng chiêng trống rộn ràng, và nhiều khi cả tiếng la hét cổ vũ của người xem.

Bức tranh này vẽ: “ba con chó cắn bố Lý Toét”, có con trai Lý Toét đứng ngoài xem, dơ tay múa chân reo hò: “A ha! Tam anh chiến nhất Bố!” Thật là một câu đùa điển Tam Quốc “Tam anh chiến Lã Bố” để ví tuyệt hay. Tuyệt hay, vì hai câu có cấu trúc hoàn toàn giống nhau, diễn tả hai trận đánh hoàn toàn khác nhau. Do cách dùng hai nghĩa của chữ “Bố”: Bố là tên của đại tướng nước Tàu: Lã Bố, mà “bố” cũng là bố của đứa con đang đứng ngoài dơ chân múa tay reo hò. Đọc câu điển Tam Quốc, ta chỉ cần thay chữ “Lã” bằng chữ “nhất” là biến thành câu ví, câu reo của con Lý Toét: Chuyện chiến đấu hào hùng trong sử Tàu biến thành chuyện Lý Toét la ó chống chọi với ba con chó dữ. Nó làm người xem tranh cảm được ngay, và cũng đau nhói lòng ngay, vì thấy đứa con trai reo hò vui thích trước sự nguy khốn của bố mình. Đó là:

- Con vô cảm, vô ý thức hay còn quá trẻ dại không biết rằng bố đang lâm nguy bởi ba con chó dữ tấn công? Cùng lúc, nó nhắc người xem tranh:

Lý Toét có mặt trên Phong Hóa từ số đầu tới nay, Lý Toét tượng trưng cho Phong Hóa:

- Độc giả có biết rằng báo Phong Hóa đang trong cơn khốn khó, có cơ nguy bị Pháp đóng cửa, rút giấy phép vĩnh viễn bất cứ lúc nào? (như rất nhiều báo thời đó, không được giải thích tại sao)

Lý Toét, nhân vật thâm trầm đặc tính dân tộc, những xấu tốt của vốn cổ, tượng trưng cho đất nước lúc này:

- Quốc dân có biết rằng đất nước mất chủ quyền, đang bốn bề thọ địch? (“Địch” là thực dân Pháp, là sự ngu tối, dốt nát của đại đa số dân chúng, là sự chia rẽ của các đảng phái trong nước, nguy cơ nội chiến...)

Trong cảnh tình như thế, bố Lý Toét làm sao sống nổi! Than ôi! Đó cũng là tiếng kêu cứu của Phong Hóa!

Trùng hợp làm sao, đúng lúc đó thực dân kiểm duyệt đóng cửa báo. Báo Phong Hóa bị chết ngay sau số 190 này (05/06/1936 ! May thay, báo Ngày Nay hãy còn giấy phép, (Ngày Nay là báo dự phòng của TLVĐ, do Nguyễn Tường Cẩm, anh ruột Nguyễn Tường Tam, một công chức, đứng tên, NN số 1 ra ngày 30/01/1935) nên Tự Lực Văn Đoàn còn hoạt động thêm được mấy năm nữa. Lý Toét còn tiếp tục sống, tiếp tục kể chuyện đời trên báo. Phải đến thời Mặt Trận Bình Dân cầm quyền ở Pháp, những lời mong cầu tự do, bỏ kiểm duyệt, bớt thuế... mới được viết ra một cách công khai. Những tường Mặt Trận Bình Dân thuộc tả phái, sẽ nói lỏng chế độ bảo hộ. Mà không! Tất cả những lời hứa chỉ là bánh vẽ, báo chí vẫn chịu chế độ cũ, bởi vì bên Pháp vẫn còn Bộ Thuộc Địa, thực hành chủ trương khai thác thuộc địa, phục vụ Mẫu Quốc. Sau này, dù trong thế chiến thứ II, dù năm 1939 Paris đã bị Đức Quốc Xã chiếm đóng, chế độ Bảo Hộ ở Bắc Kỳ vẫn rất khắt khe: Báo Ngày Nay bị đóng cửa vĩnh viễn năm 1940, người viết báo bị bắt bỏ tù (Hoàng Đạo, Khải Hưng, Nguyễn Gia Trí... bị giam, bị tra tấn dã man...từ 1941 tới 1943, tại Vụ Bản, Hoà Bình (5)).



Trong bức tranh Mẫu Quốc (nước mẹ), dưới đây, Ngày Nay số 110, 1936, nhân Ủy Ban điều tra do Pháp gửi sang Việt Nam sắp làm xong công việc. Hy vọng của quốc dân là: Chắc sẽ có kết quả tốt? Họa sĩ Nguyễn Gia Trí viết một câu chữ đồng:

- Ô, trông mong... nước mẹ gì! Thế rồi tới giữa năm 1940, báo Ngày Nay cũng bị đóng cửa rút giấy phép. Sau một vài cố gắng của Khải Hưng, Thạch Lam ra báo, sách... đều chết yểu, các thành viên phân tán, văn đoàn Tự Lực tan đàn sẽ nghé: Người

chết vì bệnh, người bị Pháp bắt bỏ tù, an trí, người trốn sang Tàu làm cách mạng, người đi xa lánh nạn, người quay sang kịch... Chỉ còn nhà xuất bản Đời Nay sống lay lắt, in sách bán... Tới tháng 4-1945 còn xuất bản cuốn thơ Hoa Niên của Tế Hanh, (Tế Hanh cùng Anh Thơ được giải thưởng thơ của TLVĐ năm 1939, năm

Và cuối cùng, tới tháng 5-1945 báo Ngày Nay Kỷ Nguyên Mới ra đời, Hoàng Đạo phụ trách mục “Kiểm điểm chính trường Việt Nam” (Hồ Hữu Tường, Nguyễn Tường Long, nhà chính trị, Tạp chí Văn, số 107) Báo ra được 16 số là hết. Tới giữa năm 1946, nhà in được mang bán, chia tiền cho các thành viên.

Từ đó tới nay, chúng ta chưa bao giờ thấy lại một văn đoàn, một nhóm văn nghệ sĩ tài năng như thế, chung sức làm được một kho tàng văn hóa thành công như thế nữa. Tất cả chỉ còn là bóng con chim nhận bay qua ngang trời...

Tôi còn nhớ khi còn rất nhỏ, được biết hai nhân vật huyền thoại Lý Xã qua một bài hát do các chị dạy truyền khẩu, trước khi đi học chữ, để có thể đọc được tiểu thuyết của TLVĐ (mà phải đọc lén, vì gia đình tôi cấm con gái đọc tiểu thuyết). Đó là bài hát sau đây, tuy tôi thuộc nằm lòng nhưng không biết tác giả là ai, phải hay không phải là người của Văn Đoàn Tự Lực:

*Ông Lý Toét mà cấp cái ô  
Đi ra phố gặp lúc mưa to  
Có bác Xã Xệ mà muốn đi nhờ  
Tay thì vời vời miệng thét bô bô;  
- Này bác Lý, thùng nhĩ hay sao?  
Gọi như thế mà chẳng coi sao  
Giá có chút rượu thì đến chơi liền  
Đi nhờ một tí mặt cứ vênh vênh!  
- Này bác Xã thật rõ lời thôi  
Còn non nước còn bác với tôi,  
Ô tôi năng cụp mà bất năng xòe  
Năng dựa đầu hè mà bất năng che!*

## Phạm Thảo Nguyên

### Thư mục:

- (1) Nguyễn Mạnh Hùng, Đi tìm gia phả hai nhân vật ảo Lý Toét và Xã Xệ, Đại học Hồng Bàng,
- (2) Georges Mignon, Nụ Cười ở Cõi Tân Á, L'Asie Nouvelle. Phong Hóa, số 109, trang 9
- (3) George Dutton, Lý Toét in the City: Coming to Terms with the Modern in 1930s Vietnam, Journal of Vietnamese Studies, vol 2, Issue 1, pps 80-108
- (4) Hoàng Đạo, Trả Lời Tân Xã Hội, Ngày Nay số 30, 18/10/1936.
- (5) Theo Nguyễn Lân, con Hoàng Đạo: Hoàng Đạo bị Pháp bắt cùng Nguyễn Gia Trí, giam ở Vụ Bản. Bà Hoàng Đạo đi thăm, mang về một chiếc áo đầy máu. Khi được tha về, ông bị đau tim nặng.
- (6) Vu Gia, Hoàng Đạo, nhà báo, nhà văn, nxb Văn Hóa, Hà Nội, 1997.
- (7) Lý Trực Dũng, Lý Toét Xã Xệ hai siêu sao của biếm họa Việt Nam, Thể Thao - Văn Hóa 5/7/2008.
- (8) Lý Trực Dũng, Sức sống của Lý Toét Xã Xệ, báo Thể Thao - Văn Hóa 7/7/2008.
- (9) Lý Trực Dũng, Lý Toét Xã Xệ: Nạn nhân hay chứng nhân, báo Thể Thao - Văn Hóa 8/7/2008.
- (10) Tú Mỡ, Tiếng Cười, nxb Hội nhà văn, 1993